

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày 23-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch.

Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Anh Dũng;

Bà Trần Thị Đẹp;

Bà Lê Thị Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2021/TLST-HS ngày 26/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lâm Rát Ta N, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1994 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: số 169/1 đường Trần Văn B, khóm 5, Phường 3, thành phố Sóc Tr, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Khơ-me; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm H (đã chết) và bà Thạch Thi Qua R (đã chết); tiền án: không, tiền sự: không; bị cáo chưa có vợ, con; ngày 27/10/2020 thực hiện hành vi phạm tội, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Th tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Lâm Rát Ta N: Ông Dương Minh Ng là Luật sư Văn phòng Luật sư Dương Minh Ng thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

Bị hại: Trịnh Văn D, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 42/8, tổ 8, khu phố Bình H, phường Tân P, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Đức H1; sinh năm: 1965. Trú tại: số 19/18 khu phố Bình Quới A, phường Bình Ch, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng:

- 1/ Ông Lâm Trọng Nh; sinh năm 1992; vắng mặt.
- 2/ Ông Trần Văn H2; sinh năm: 1983; vắng mặt.
- 3/ Ông Trần Đức H1; sinh năm: 1965; vắng mặt.
- 4/ Ông Trần Văn Qu; sinh năm: 1984; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 26/10/2020, Lâm Rât Ta N cùng với bạn là Lâm Trọng Nh, anh Trần Văn H2, anh Kim Ngọc Tr, tổ chức uống bia tại một quán thuộc phường Bình Ch, thành phố Th, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày cả nhóm rủ nhau đi đến quán bi da không tên tại địa chỉ 19/18, khu phố Bình Quới A, phường Bình Ch, thành phố Th, tỉnh Bình Dương do ông Trần Đức H1, sinh năm: 1965, nơi cư trú: 19/18, khu phố Bình Quới A, phường Bình Ch, thành phố Th, tỉnh Bình Dương làm chủ để chơi bi da. Tại đây, nhóm của Trịnh Văn D, sinh năm 1988, nơi cư trú: 42/8, tổ 8, phường Tân P, thị xã T, tỉnh Bình Dương cùng bạn tên Trần Văn Qu, sinh năm: 1984, cùng hai người khác cũng đang chơi bi da. Lúc này, Ta N cùng bạn chơi bi da ở bàn bên cạnh bàn của nhóm bị hại D. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày Ta N cùng các bạn nghỉ chơi, lý do D chơi bi da ở bàn bên cạnh có cách nói chuyện làm Ta N cảm thấy ghét nên nảy sinh ý định đánh D và thực hiện hành vi của mình bằng cách lấy 03 (ba) cây cơ bi da gộp chung lại với nhau để làm hung khí, khi H đi tính tiền, Nh và T đi ra ngoài quán, Ta N ở trong quán thấy D đang ngồi nghỉ thì Ta N dùng 02 tay cầm ở phần đầu của ba cây cơ (cầm đầu nhỏ), đi đến vị trí D đang ngồi đánh từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng phần đầu của D gây thương tích. Sau khi đánh D, Ta N vứt bỏ ba cây cơ lại tại hiện trường, đồng thời gom 03 viên bi lại cầm trên tay ném 01 viên ra phía sau, trúng vào tay phải của Trần Văn Qu để tẩu thoát ra hướng cửa. Khi ra khỏi quán Nh can ngăn, đồng thời điều khiển xe mô tô và chở Ta N về phòng trọ của mình nghỉ cho đến khi bị Công an phường Bình Ch phát hiện sự việc và mời về trụ sở để làm việc. D được người dân đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương cấp cứu và điều trị thương tích.

Tại giấy chứng nhận thương tích số: 10811/CN ngày 06 tháng 11 năm 2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương thể hiện thương tích của Trịnh Văn D như sau: Bệnh nhân tỉnh, chóng mặt, đau đầu, vết thương lóc da vùng đầu khoảng 08 cm, dập não trái, xuất huyết não thái dương phải, xuất huyết dưới nhện vùng nhện trái, xuất huyết não thái dương phải. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 641/2021/GDPY ngày 25/12/2020, của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ thương tích của Trịnh Văn D là: 63% (sáu mươi ba phần trăm).

Tại Cáo trạng số 108/CT-VKS.P2 ngày 05/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lâm Rât Ta N về tội “Giết người” (chưa đạt)

theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lâm Rất Ta N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lâm Rất Ta N ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về tội “Giết người” (chưa đạt) theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lâm Rất Ta N với mức án là từ 10 năm đến 12 năm tù. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Lâm Rất Ta N thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc Khơ-me, trình độ hiểu biết pháp luật thấp. Hình phạt đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo từ 10 năm đến 12 năm tù là cao. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập vào cộng đồng.

Bị cáo Lâm Rất Ta N không có ý kiến tranh luận và thống nhất với nội dung bào chữa của người bào chữa.

Bị hại Trịnh Văn D trình bày: tại phiên tòa bị hại yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 300.000.000 đ (ba trăm triệu đồng).

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình, đi làm để khắc phục hậu quả cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Rát Ta N khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26/10/2020, tại quán bi da của ông Trần Đức H1, địa chỉ số 19/18 khu phố Bình Quới A, phường Bình Ch, thành phố Th, tỉnh Bình Dương, Lâm Rát Ta N đã thực hiện hành vi dùng hai tay cầm phần đầu của ba cây cơ đánh bi da gộp lại (cầm đầu nhỏ), đánh vào đầu của bị hại Trịnh Văn D, gây chấn thương sọ não, vết thương đỉnh – thái dương trái (8 x 0,5)cm, xuất huyết não bao ngoài và thái dương – đỉnh phải, xuất huyết não trán trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 63%. Hành vi của bị cáo Lâm Rát Ta N đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ”. Vì vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lâm Rát Ta N về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Lâm Rát Ta N là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi dùng ba cây cơ đánh bi da gộp lại là hung khí nguy hiểm, đánh vào vào vùng đầu của bị hại, là vùng trọng yếu trên cơ thể của con người, đánh từ trên xuống, từ phải qua trái là hành vi vi phạm pháp luật, có khả năng tước đoạt mạng sống của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bị hại không chết là do được đưa đi cấp cứu kịp thời. Hành vi của bị cáo bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo Ta N đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại D được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân sinh sống tại khu vực, gây tổn hại sức khỏe của bị hại. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo Ta N mức hình phạt nghiêm khắc nhằm có tác dụng trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo là nhẹ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 300.000.000 đ (ba trăm triệu đồng), bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 (một) cây cơ bi da bằng gỗ, dài 1,35m, có một đầu to đường kính 3cm và một đầu nhỏ đường kính 1cm;

01 (một) cây cơ bi da bằng gỗ, dài 1,40m, có một đầu to đường kính 3cm và một đầu nhỏ đường kính 1cm;

01 (một) cây cơ bi da bằng gỗ, dài 1,43m có một đầu to đường kính 3cm và một đầu nhỏ đường kính 1cm (bị gãy làm 02 đoạn, 01 đoạn dài 70cm, 01 đoạn dài 73 cm);

01 (một) viên bi bằng nhựa màu vàng, trắng có ghi số 1 (đã niêm phong)

Các tài sản này của ông Trần Đức H1, ông Hoa không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo Lâm Rát Ta N phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lâm Rát Ta N phạm tội “Giết người” (chưa đạt).

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Rát Ta N 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Bị cáo Lâm Rát Ta N phải bồi thường cho bị hại Trịnh Văn D số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: tịch thu, tiêu hủy đối với:

01 (một) cây cơ bi da bằng gỗ, dài 1,35 m, có một đầu to đường kính 3cm và một đầu nhỏ đường kính 1cm;

01 (một) cây cơ bi da bằng gỗ, dài 1,40m, có một đầu to đường kính 3cm và một đầu nhỏ đường kính 1cm;

01 (một) cây cơ bi da bằng gỗ, dài 1,43m có một đầu to đường kính 3cm và một đầu nhỏ đường kính 1cm (bị gãy làm 02 đoạn, 01 đoạn dài 70cm, 01 đoạn dài 73 cm);

01 (một) viên bi bằng nhựa màu vàng, trắng có ghi số 1 (đã niêm phong).

(Vật chứng đã được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2021)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự: Bị cáo Lâm Rất Ta N phải nộp 200.000 đồng.

- Án phí dân sự: Bị cáo Lâm Rất Ta N phải nộp 15.000.000 đồng.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GDKT 1);
- TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục THA dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân Phường 3, tp Sóc Trăng;
- Lưu: VP (2), hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Bùi Ngọc Thạch

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (5);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân phường Tân Thuận;
- Lưu: VP (2), hồ sơ vụ án, PVT, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Thạch

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
THÀNH VIÊN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Dũng Trần Thị Đẹp Lê Thị Mỹ

Lê Quân Vương

Bùi Ngọc Thạch

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (5);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân phường Tân Thuận;
- Lưu: VP (2), hồ sơ vụ án, PVT, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Thạch

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
THÀNH VIÊN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Ân Nguyễn Văn Cương Lê Thị Mỹ

Lê Quân Vương

Bùi Ngọc Thạch

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (4);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu: VP (3), hồ sơ vụ án, PVT, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Thạch

